

Số: 2461 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh
và Xã hội, UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-LĐTBXH ngày 04/5/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 65/TTr-SLĐTBXH ngày 07/6/2019 và Báo cáo thẩm tra số 630/BC-VP ngày 19/6/2019 của Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 12 thủ tục hành chính mới ban hành và 10 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực Lao động - tiền lương; Việc làm; Quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 01/02 TTHC tại Quyết định số 4295/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực lao động, tiền lương, quan hệ lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Bãi bỏ 05/06 TTHC tại Quyết định số 3476/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Bãi bỏ 03/04 TTHC tại Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Bãi bỏ 01/02 TTHC tại Quyết định số 4294/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực lao động, tiền lương, quan hệ lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././.


Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn


**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
 CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HOÁ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2461 /QĐ-UBND ngày 21/16/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính (Số hồ sơ của TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
<i>Lĩnh vực Lao động - tiền lương</i>					
1	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (BLĐ-TBVXH-THA-286420)	27 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá, Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.	Không	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.
2	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (BLĐ-TBVXH-THA-286421)	27 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.		Không	
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (BLĐ-TBVXH-THA-286422)	27 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.		Không	
4	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động (BLĐ-TBVXH-THA-286423)	17 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.		Không	

5	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động (BLĐ-TBVXH-THA-286424)	10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá, Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.	Không	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.
6	Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp (BLĐ-TBVXH-THA-286142)	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá, Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.	Không	- Bộ luật lao động năm 2012; - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động.
<i>Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước</i>					
7	Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày. (BLĐ-TBVXH-286419)	07 ngày kể từ khi nộp đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá, Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.	Không	- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 4/9/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cụ thể việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở

					nước ngoài theo hợp đồng; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10 /2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
<i>Lĩnh vực Việc làm</i>					
8	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (BLĐ-TBVXH-THA-286307)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá, Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Diên Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.	Không	- Nghị định số 140/2018/ NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của BLĐTBXH; - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/ 2018
9	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (BLĐ-TBVXH-THA-286310)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.		Lệ phí: 500.000 đồng/giấy phép	
10	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (BLĐ-TBVXH-THA-286311)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.		Lệ phí: 400.000 đồng/giấy phép	

11	<p>Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động (BLĐ-TBVXH-THA-286309)</p>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá, Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Diên Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.</p>	<p>Không</p>	<p>của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của BLĐTBXH;</p> <p>- Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/ 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/ 02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định số 4764/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.</p>
----	--	--	---	--------------	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN*Lĩnh vực Lao động – Tiền lương*

12	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp (BLĐ-TBVXH-THA-286146)	Không quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND & UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa	Không	- Bộ luật Lao động năm 2012; - Nghị định số 121/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương.
----	---	----------------	--	-------	--

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

TT	Số hồ sơ của TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
<i>Lĩnh vực Việc làm</i>			
1	T-THA-289286-TT	Thu hồi giấy phép lao động	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của BLĐTBXH; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của BLĐTBXH;
2	T-THA-289281-TT	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	
3	T-THA-289283-TT	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.	
4	T-THA-289284-TT	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.	
5	T-THA-289285-TT	Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.	
<i>Lĩnh vực Lao động – Tiền lương</i>			
6	BLĐ-TBVXH-THA-286138	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký

			quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động
7	T-THA-286853-TT	Đăng ký Nội quy lao động của doanh nghiệp	Do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chuẩn hóa lại nội dung tại Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019.
<i>Lĩnh vực cho thuê lại lao động</i>			
8	T-THA-288264-TT	Thủ tục Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động
9	T-THA-288265-TT	Thủ tục Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
<i>Lĩnh vực Lao động, tiền lương và quan hệ lao động</i>			
10	T-THA-286857-TT	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	- Nghị định số 121/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương.